

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 26/2023/DS-ST

Ngày 16/6/2023

*“Về việc tranh chấp hợp đồng
tín dụng và Hợp đồng
thế chấp tài sản”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Quang và bà Đỗ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Song.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Lý, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 32/2023/TLST-DS, ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” và “*Tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-DS ngày 24/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2023/QĐST- ngày 25/5/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H – Giám đốc TTQLN NHBL-VIB; Địa chỉ: Tầng 1 (Tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing T – Số 111A P, Phường Bến N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn H – Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam. Địa chỉ: Số 27 Nguyễn Tất T, phường Tân L, Thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắc Lắc – Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Trịnh Thị S, sinh năm 1962 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 05, xã Thuận H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 25/11/2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (gọi tắt là VIB) đã ký với bà Trịnh Thị S hợp đồng tín dụng số 2540791.20 ngày 04/08/2020 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2540791.20.PL ngày 22/09/2021, khế ước nhận nợ với nội dung: VIB cho bà Trịnh Thị

S vay số tiền 360.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Đầu tư tài sản cố định phục vụ, chăm sóc vườn cà phê, tiêu. Thời hạn vay: 24 tháng. Lãi suất vay: 11.5%/năm, lãi suất này được VIB điều chỉnh 03 tháng/1 lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3.5%/năm. Gia hạn thời hạn trả nợ gốc, số tiền này sẽ được trả vào ngày 04/08/2022 số tiền gốc 359.923.436 đồng. Ngày trả lãi: hàng quý, vào ngày 05, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 05/11/2020, trả phí theo quy định VIB từng thời kỳ.

Đề bảo đảm nghĩa vụ giữa Ngân hàng và bà Sen có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 09, tờ bản đồ số 85, địa chỉ: xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 338852, do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 25/10/2010 mang tên Trịnh Thị S. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 6961592.20.416 ngày 04/08/2020 có công chứng: 005691, Quyền số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Minh Vững lập ngày 04/08/2020.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Trịnh Thị S đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký. Trong quá trình giải quyết vụ việc, VIB đã đôn đốc, tạo điều kiện nhiều lần để bà Trịnh Thị S thanh toán nợ vay. Tuy nhiên, bà Trịnh Thị S không thực hiện đúng thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song buộc bà Trịnh Thị S phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền nợ gốc 359.923.436 đồng và lãi suất cho đến khi bà Trịnh Thị S thanh toán xong toàn bộ số nợ. Buộc bà Trịnh Thị S phải thanh toán tiền lãi kể từ ngày 17/6/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp bà S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của bên vay vốn theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6961592.20.416 ngày 04/08/2020.

Trường hợp khi đã xử lý hết tài sản bảo đảm mà bên vay vốn vẫn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thì tiếp tục xử lý những tài sản khác thuộc quyền sử dụng sở hữu của bên vay vốn cho đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB. Tại phiên tòa Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Trịnh Thị S trình bày:**

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã làm việc, bị đơn thừa nhận đã ký kết hợp đồng tín dụng số 2540791.20 ngày 04/08/2020 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2540791.20.PL ngày 22/09/2021, khế ước nhận nợ với Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam để vay số tiền 360.000.000 đồng. Khoản nợ chi tiết từng lần, thời hạn trả nợ, lãi suất và các thỏa thuận khác thì cũng đúng như đại diện Ngân hàng trình bày, bị đơn không có ý kiến gì. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền từ ngân hàng về bà S không sử dụng mà đưa cho con sử dụng. Trong giai đoạn vay vốn, bà S đã trả cho Ngân hàng được 77.791.616 đồng tiền lãi. Hiện nay, do hoàn cảnh khó khăn bị đơn đã không trả nợ đúng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, nay Ngân hàng khởi kiện bị đơn lên Tòa án thì

bị đơn đồng ý trả số tiền trên cho Ngân hàng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn nên bị đơn xin trả số nợ trên cho ngân hàng mỗi năm 50.000.000 đồng. Ngoài ra, bị đơn không đồng ý với lãi suất hay bất cứ yêu cầu gì khác của Ngân hàng đã trình bày.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn, bị đơn và nội dung vụ án:**

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Đã thực hiện hoạt động tố tụng đầy đủ từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ vụ án; Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; Tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ; Thẩm phán đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục, trình tự xét xử. Hội đồng xét xử đúng thành phần, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định, quyền và nghĩa vụ của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên hòa giải, sau khi không thống nhất được nội dung hòa giải, bị đơn không ký vào biên bản, Tòa án phải mời đại diện Viện kiểm sát chứng kiến.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 157; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 3 Điều 167; khoản 1 Điều 168 Luật đất đai; Áp dụng Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Áp dụng Điều 298; Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 320; Điều 357; Điều 466 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (do Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – chi nhánh Đắk Lắk đại diện) tính đến ngày xét xử sơ thẩm 16/6/2023 tổng số tiền 433.456.605 đồng, trong đó nợ gốc là 359.923.436 đồng; nợ lãi trong hạn, quá hạn, lãi chậm trả là 73.533.169 đồng.

Buộc bà Trịnh Thị S tiếp tục phải trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 17/6/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 9198301.20 ngày 12 tháng 02 năm 2020 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2540791.20.PL ngày 22/09/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trong trường hợp bị đơn không trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản đã thế chấp đối với thửa đất số 09, tờ bản đồ số 85, địa chỉ: xã Thuận Hà, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 338852, do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 25/10/2010 mang tên bà Trịnh Thị S theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng

đất và tài sản gắn liền với đất số 6961592.20.416, quyền số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Minh Vững công chứng ngày 04/08/2020.

Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Trịnh Thị S có địa chỉ thuộc Thôn 05, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) đã ký với bà Trịnh Thị S Hợp đồng tín dụng số 2540791.20 ngày 04/08/2020 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2540791.20.PL ngày 22/09/2021 với nội dung: VIB cho bà Trịnh Thị S vay số tiền 360.000.000 đồng và bị đơn thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 09, tờ bản đồ số 85, địa chỉ: xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông. Do đó, Tòa án xác định đây là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và “Tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản” theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về thời hiệu khởi kiện: Trong hợp đồng tín dụng số 2540791.20 ngày 04/08/2020 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2540791.20.PL ngày 22/09/2021 thỏa thuận thời hạn vay 24 tháng, gia hạn thời hạn trả nợ gốc vào ngày 04/08/2022. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo kỳ nên ngày 25/11/2022 Ngân hàng nộp đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử sơ thẩm về nội dung vụ án:

[2.1]. Về số nợ và nghĩa vụ thanh toán:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) đã ký với bà Trịnh Thị S hợp đồng tín dụng số 2540791.20 ngày 04/08/2020 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2540791.20.PL ngày 22/09/2021, khế ước nhận nợ với nội dung: VIB cho bà Trịnh Thị S vay số tiền 360.000.000 đồng, mục đích vay vốn: Đầu tư tài sản cố định phục vụ, chăm sóc vườn cà phê, tiêu, thời hạn vay: 24 tháng, lãi suất vay: 11.5%/năm, lãi suất này được VIB điều chỉnh 03 tháng/1 lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3.5%/năm. Gia hạn thời hạn trả nợ gốc, số tiền này sẽ được trả vào ngày 04/08/2022. Xét hợp đồng tín dụng trên có chữ ký của bị đơn, việc ký kết là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, nội dung, hình thức, mục đích của hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Như vậy, hợp đồng tín dụng nêu trên giữa Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – Chi nhánh Đăk Lăk với bị đơn là hợp pháp.

Trong thời gian vay vốn của Ngân hàng, bị đơn đã trả một phần lãi nhưng không đúng và đủ như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn

thừa nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng. Tuy nhiên, do kinh tế khó khăn nên bị đơn chưa trả được nợ mà xin trả mỗi năm 50.000.000 đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (do Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – chi nhánh Đắk Lắk đại diện) tính đến ngày xét xử sơ thẩm 16/6/2023 tổng số tiền 433.456.605 đồng, trong đó nợ gốc là 359.923.436 đồng; nợ lãi trong hạn, quá hạn, lãi chậm trả là 73.533.169 đồng mới bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho đương sự.

[2.2]. Về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất:

Bị đơn có thể chấp cho nguyên đơn thửa đất số 09, tờ bản đồ số 85, địa chỉ: xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 338852, do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 25/10/2010 mang tên Trịnh Thị S theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 6961592.20.416 ngày 04/08/2020 có công chứng: 005691, Quyền số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Minh Vững lập ngày 04/08/2020.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại cơ quan có thẩm quyền xác định được các tài sản thế chấp thuộc quyền sử dụng của bị đơn, đúng với hiện trạng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Do đó, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã được ký kết giữa các đương sự là hợp pháp theo các Điều 206, 298, 299 của Bộ luật dân sự và điểm a khoản 3 Điều 167; khoản 1 Điều 168 Luật đất đai. Vì vậy, trong trường hợp bị đơn không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song xử lý các tài sản trên theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

[2.3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về chi phí tố tụng: Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với thửa đất đã thế chấp hết chi phí là 3.000.000 đồng, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu khoản chi phí này. Ngân hàng đã tạm ứng cho Tòa án, vì vậy buộc bị đơn trả số tiền này cho Ngân hàng.

[4]. Về án phí: Buộc bị đơn phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 433.456.605 đồng x 5% = 21.672.830 đồng.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 157; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 3 Điều 167; khoản 1 Điều 168 Luật đất đai;

Áp dụng Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 298; Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 320; Điều 357; Điều 466 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Buộc bà Trịnh Thị S phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (do Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – chi nhánh Đắk Lắk đại diện) tính đến ngày xét xử sơ thẩm 16/6/2023 tổng số tiền số tiền 433.456.605 đồng (Bốn trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn, sáu trăm linh năm đồng), trong đó nợ gốc là 359.923.436 đồng (Ba trăm năm mươi chín triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm ba mươi sáu đồng); nợ lãi trong hạn, quá hạn, lãi chậm trả là 73.533.169 đồng (Bảy mươi ba triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, một trăm sáu mươi chín đồng).

Buộc bà Trịnh Thị S tiếp tục phải trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 17/6/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 2540791.20 ngày 04/08/2020 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2540791.20.PL ngày 22/09/2021, khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Trịnh Thị S không trả nợ thì Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (do Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – chi nhánh Đắk Lắk đại diện) được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 6961592.20.416 ngày 04/08/2020 đối với thửa đất số 09, tờ bản đồ số 85 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 338852, do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 25/10/2010 mang tên Trịnh Thị S để thu hồi nợ.

Trường hợp tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán thì bà Trịnh Thị S phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (do Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – chi nhánh Đắk Lắk đại diện) cho đến khi trả hết số nợ.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc bà Trịnh Thị S phải trả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (do Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – chi nhánh Đắk Lắk đại diện).

3. Về án phí:

Buộc bà Trịnh Thị S phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 21.672.830 đồng (Hai mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm ba mươi đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (do Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – chi nhánh Đắk Lắk đại diện) số tiền 9.624.000 đồng (Chín triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001898 ngày 17/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm